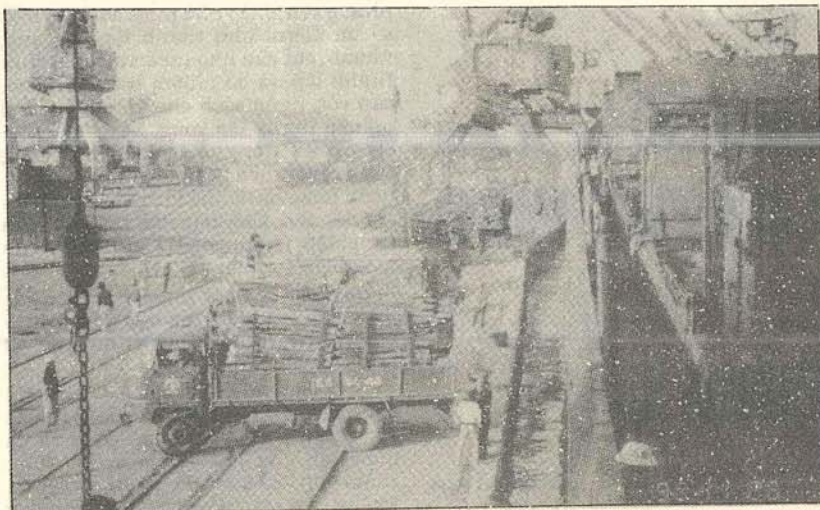




MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHỦ YẾU TRONG VIỆC THỰC HIỆN CỔ PHẦN HÓA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

GS, TS. TRẦN VĂN CHÁNH

I. SỰ CẦN THIẾT THỰC HIỆN CỔ PHẦN HÓA MỘT BỘ PHẬN DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

Doanh nghiệp nhà nước (DNNN) chỉ giữ được vai trò chủ đạo khi chúng hoạt động sản xuất kinh doanh (SX KD) có hiệu quả, góp phần tăng thu cho ngân sách nhà nước, đóng vai trò then chốt trong các kỹ thuật, công nghệ tiến tiến, liên kết được các thành phần kinh tế khác trong sự phát triển; góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội trong toàn bộ nền KTQD.

Trong thời gian qua, hoạt động SX KD của các DNNN ở ta đạt hiệu quả rất thấp, mặc dù được nhà nước ưu ái trên nhiều mặt. Nguyên nhân chính bắt nguồn từ một mâu thuẫn cơ bản trong cơ chế quản lý hiện nay là: một bên, nhà nước với tư cách là chủ sở hữu tài sản, nhưng không trực tiếp quản lý sử dụng tài sản đó. Bên kia, giám đốc DN và tập thể người lao động không phải là chủ sở hữu, nhưng lại trực tiếp quản lý sử dụng tài sản đó. Quyền sở hữu và quyền sử dụng tài sản chưa được xác định rõ. Trên thực tế các DNNN chưa có "người chủ thực sự", dễ đưa đến tình trạng "cha chung không ai khóc".

10 PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Việc duy trì quá lâu cơ chế quản lý bao cấp về nhiều mặt; vật tư, lao động, tiền vốn, bao tiêu sản phẩm v.v... đến lỗ lã của DN đã gây tâm lý "ỷ lại" cấp trên khá nặng. Những tư tưởng này thấm sâu vào ý nghĩ của cán bộ lãnh đạo và quần chúng không dễ gì một sớm một chiều mà khắc phục được. Từ khi có Quyết định 217, quyền tự chủ trong SX KD của DN được mở rộng. Nhưng do nguồn vốn của nhà nước bị hạn chế, cơ chế quản lý chưa chặt chẽ... nên nhà nước "thả nổi" cho các DN tự "vùng vẫy". Một số ít DNNN cố gắng thích nghi với cơ chế thị trường, làm ăn có lãi. Những phần lớn các DNNN lúng túng, thua lỗ chiếm dụng vốn lẫn nhau; làm hư hao, thất thoát nghiêm trọng tài sản nhà nước.

Sự phát triển các DNNN 1 cách tràn lan, qui mô nhỏ bé đã làm phân tán nguồn vốn ban đầu của nhà nước, kể cả về vật chất và tri tuệ quản lý.

Hệ thống lợi ích trong xã hội phá vỡ, đảo lộn. Lợi ích cá nhân của người lao động chưa được coi trọng đúng mực, khiến động lực phát triển sản xuất gần như bị triệt tiêu. Nhiều khi bị lợi ích cục bộ của các đơn vị, các địa

phương lấn át nghiêm trọng.

Để tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động của các DNNN, góp phần thực hiện vai trò chủ đạo của kinh tế quốc doanh, cần chấn chỉnh và tổ chức lại SX KD trong khu vực kinh tế quốc doanh (QĐ 315/HĐBT ngày 1.9.90). Trong đó, việc thực hiện cổ phần hóa (CPH) 1 bộ phận DNNN (QĐ 143 HĐBT, 202 CT ngày 8.6.92) là một biện pháp quan trọng và cấp bách.

Thực chất của CPH DNNN là chuyển đổi sở hữu tài sản của nhà nước trong các DN cho các cổ đông sở hữu. Đó là một trong những hình thức đa dạng hóa sở hữu các DNNN, nhằm thực hiện chiến lược phát triển nền kinh tế có nhiều thành phần theo định hướng XHCN. Thực hiện CPH 1 bộ phận DNNN còn là một bước đổi mới tư duy chính trị, tư duy kinh tế.

Mục đích thực hiện CPH DNNN nhằm tách được quyền sở hữu và quyền sử dụng tư liệu sản xuất (thực hiện xã hội hóa tư liệu sản xuất) phân định chức năng quản lý nhà nước về kinh tế với chức năng kinh doanh của từng DN, gắn lợi ích của người lao động với lợi ích của công ty, nâng cao tinh thần làm chủ thực sự của CNVC, gắn quyền sở hữu cổ phần với thu nhập của họ, đổi mới 1 cách căn bản cơ chế quản lý, làm cho nó năng động, nhanh nhạy hơn, thích ứng với cơ chế thị trường.

Hiện nay nước ta còn thiếu nhiều tiền đề cần thiết để thực hiện CPH DNNN, như: CPH DNNN chưa trở thành 1 đạo luật được Quốc hội thông qua. Nhà nước chưa có 1 tổ chức chuyên trách thực hiện chủ trương này từ trung ương đến địa phương, cấp ngành (Bộ). Chưa hội đủ điều kiện để xây dựng thị trường chứng khoán tại các thành phố lớn. Các ngân hàng thương mại, các cty tài chính, cty bảo hiểm v.v... chưa sẵn sàng tham gia mua bán cổ phiếu. Một số cán bộ CNV còn lo sợ khi CPH DNNN họ sẽ mất quyền lợi, mất việc làm; giám đốc lo sợ mất chức, mất quyền.

Do những trở ngại nói trên nên

việc CPH DNNN đã có chủ trương từ năm 1990, nhưng cho đến nay chưa có tiến bộ đáng kể.

II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHỦ YẾU TRONG VIỆC CPH MỘT BỘ PHẦN DNNN

1. Mục tiêu thực hiện CPH DNNN

Tùy theo tình hình chính trị xã hội của mỗi nước mà mục tiêu CPH nêu ra có khác nhau. Có nước nhấn mạnh mục tiêu chuyển đổi sở hữu, có nước nhấn mạnh mục tiêu hiệu quả, giảm gánh nặng cho ngân sách v.v.. Ở nước ta mục tiêu CPH DNNN được xác định trong QĐ 202/CT như sau:

- Chuyển 1 phần sở hữu nhà nước thành sở hữu của các cổ đông, nhằm nâng cao hiệu quả SX KD.

- Phái huy động được 1 khối lượng vốn nhất định của trong và ngoài nước.

- Tạo điều kiện cho người lao động thực sự làm chủ DN.

Ba mục tiêu này có quan hệ mật thiết với nhau và nằm trong 1 thể thống nhất. Khi đạt được mục tiêu chuyển đổi sở hữu thì mục tiêu thu hồi vốn cho ngân sách sẽ đạt được. Nếu chuyển đổi sở hữu đúng đối tượng thì cán bộ, CNV sẽ làm chủ thực sự DN.

Theo chúng tôi, mục tiêu chuyển đổi sở hữu chỉ phải các mục tiêu khác. Không chuyển đổi sở hữu thì mục tiêu CPH không đạt, tất nhiên các mục tiêu khác cũng không thành.

2. Đối tượng thực hiện CPH

Ở nước ta nên thực hiện CPH các DNNN nhỏ và vừa trước. Chọn các DNNN trong ngành thương mại, dịch vụ, sản xuất hàng tiêu dùng... làm trước. Đối với các công ty lớn nên tiến hành CPH từng bộ phận, từng phân xưởng hoặc DN thành viên, trạm trại v.v.. (nhất là các bộ phận dịch vụ, nhà ăn, đội xe vận tải...)

Có thể phân loại tùy theo mức độ góp vốn của nhà nước: các DN mà nhà nước cần nắm 70% tổng số vốn, hoặc loại 51%, loại 30% v.v..

Hoặc chia các DNNN theo nhóm: nhóm I, thuộc thẩm quyền của Thủ tướng chính phủ cho phép CPH. Nhóm thứ 2, do Bộ trưởng quản lý ngành quyết định hoặc do chủ tịch UBND tỉnh, thành phố quyết định.

Có thể chia tất cả các DNNN thành 2 loại:

a. Loại DNNN cần CPH ngay; bao gồm:

- Các DN không thuộc ngành quốc phòng, an ninh, các DN thuộc cấu trúc hạ tầng phi kinh doanh, không vụ lợi; có trách nhiệm vô hạn, do nhà nước độc quyền.

- Có bảng tổng kết tài sản dương, tình hình tài chính lành mạnh;

- Ba năm gần nhất có tạo được lợi nhuận.

- Thiết bị, máy móc còn có giá trị sử dụng.

- Có tổng số vốn dưới 1 tỷ đồng.

b. Các loại DNNN chưa tiến hành CPH ngay bao gồm: điện, nước, xăng dầu, khai thác và chế biến dầu khí, kim loại màu, khoáng sản quý hiếm, thuốc nổ, hóa chất độc, được phẩm đặc trị; viên thông, sản xuất vũ khí, quân trang các DNNN thuộc các ngành then chốt, có số thu lớn (thép xi măng, bia, thuốc lá...)

Trong cơ chế thị trường, nhà nước chỉ giữ chức năng quản lý vĩ mô, không nên tham gia quá sâu vào lĩnh vực SX KD. Do đó, các DNNN giữ vai trò là 1 công cụ điều tiết hơn là phương tiện kinh doanh kiếm lời. Chỉ ở những ngành nào, sản phẩm gì mà các thành phần kinh tế tư nhân không thể, không muốn hoặc không nên làm thì nhà nước phải làm vì lợi ích chung của xã hội. Nhà nước nên thực hiện phát triển các DN có mức độ, không làm tràn lan, thực hiện CPH 1 bộ phận DNNN mà nhà nước không cần thiết phải nắm giữ.

3. Vấn đề bán cổ phiếu cho ai trong CPH DNNN

Để quán triệt các mục tiêu CPH nói trên, trước hết nên ưu tiên bán cổ phiếu cho cán bộ, CNV của DN. Mỗi người có ít nhất 1 cổ phiếu. Tỷ trọng cổ phiếu bán cho nội bộ DN chiếm khoảng 40% tổng số. Nhà nước giữ lại tối đa 51% tùy theo tính chất vị trí của từng loại DN. Nói chung trong CN sản xuất hàng tiêu dùng nhà nước không nhất thiết phải nắm giữ nhiều cổ phiếu. Số cổ phiếu còn lại nên bán rộng rãi cho các thành phần khác ngoài DN. Nếu bán cổ phiếu cho người nước ngoài không nên vượt quá giới hạn 20% và sau một số năm phải chuyển dần lại cho nước chủ nhà.

4. Xác định giá trị DNNN để CPH

Xác định đúng giá trị của DNNN để CPH là một vấn đề hết sức quan trọng và rất phức tạp. Các nhà tài chính và kiểm toán thường dùng 3 phương pháp kết hợp: giá trị DN theo sổ sách kế toán (lấy mức điều tra ngày 1.1.90); giá thị trường và giá trị tính theo phương pháp lợi nhuận bình quân sẽ đạt được trong 5 năm tới. Tuy nhiên cách tính này cũng chưa cho kết quả đáng tin cậy.

Trong QĐ 202/CT có qui định nguyên tắc xác định giá trị DN (tại điều 5) là: "giá trị DN tại thời điểm đưa ra CPH là giá trị thực mà người bán (nhà nước) và người mua có thể chấp nhận được (thỏa thuận). Việc xác định giá trị DN phải căn cứ vào 2 yếu tố:

a. Số liệu kiểm kê ngày 1.1.90, văn bản giao vốn có tính các hệ số điều chỉnh tăng, giảm theo thời giá do Bộ tài chính hướng dẫn;

b. Các yếu tố thị trường như đất đai, vị trí địa lý, khả năng sinh lợi trong các năm tới của ngành kinh doanh trên thị trường trong và ngoài nước; uy tín

sản phẩm, hiệu quả kinh doanh hiện có của DN.

Đương nhiên, dù dùng phương pháp nào đi chăng nữa thì giá trị DN gọi là "hợp lý" cũng chỉ mang tính chất tương đối. Bởi vì DN cũng là 1 loại hàng hóa nên nó bị chi phối bởi qui luật cung cầu. Cách tốt nhất là đem bán đấu giá công khai, song vì người mua quá ít nên rất khó tổ chức.

5. Có chính sách khuyến khích cán bộ CNV mua cổ phiếu

Hiện nay khi DN chưa CPH, ngoài phần tiền lương người lao động còn có những thu nhập khác (quý phúc lợi, khen thưởng v.v..). Sau khi DN được CPH muốn có thu nhập thêm họ phải bỏ tiền ra mua cổ phiếu. Đối với những người không có tiền, nhà nước nên cho vay mỗi người từ 2 - 3 triệu đồng trong 5 năm, không lấy lãi. Hoặc ai có tiền mua 1 cổ phiếu thì được vay 1 cổ phiếu với lãi suất ưu đãi 4,8%/năm và phải trả trong 5 năm. Nhưng nhiều công nhân không muốn vay hoặc mua chịu vì nguồn trả nợ họ chỉ dựa vào lợi tức cổ phần mà lợi tức này có thể không trả đủ trong 5 năm (nó không quá 20%/năm).

6. Cần có luật về CPH

Muốn đẩy nhanh tiến độ CPH DNNN, cần có 1 đạo luật về CPH được Quốc hội thông qua. Sau đó thành lập 1 hệ thống các cơ quan thực hiện từ trung ương đến địa phương và cơ sở, có sự phân công, phân cấp rõ ràng. Cấp trung ương nên có UB nhà nước về CPH, cấp ngành (Bộ) và địa phương (tỉnh, thành phố) có 1 ban chuyên trách. Cấp DN có ban trụ bị CPH (tại các DNNN thuộc diện được CPH). Ban này có trách nhiệm lập luận chứng kinh tế - kỹ thuật, đánh giá DN và xác định mệnh giá cổ phiếu, tiến độ thực hiện CPH để trình cấp có thẩm quyền duyệt. CPH DNNN cần được thực hiện trên cơ sở luật pháp, công khai cung cấp thông tin rộng rãi nhằm khơi gợi sự ham muốn đầu tư của các doanh nhân. Đồng thời, phải giải quyết lợi ích thỏa đáng của các bên tham gia. CPH do nhà nước tổ chức thực hiện, không nên để từng DN tự nguyện đăng ký như giai đoạn làm thí điểm. Nhà nước cần tạo điều kiện để từng bước hình thành thị trường chứng khoán ở nước ta.

Việc thực hiện CPH một bộ phận DNNN ở nước ta là một chủ trương đúng của Đảng và nhà nước. Đồng thời là một vấn đề rất mới, rất phức tạp cần được nghiên cứu cẩn thận trước khi thực hiện. Nhưng nếu có quyết tâm, có chính sách và cách làm đúng; vừa làm vừa rút kinh nghiệm, làm thử và sau đó mở rộng diện, nhất định chúng ta sẽ thực hiện thắng lợi chủ trương này.